

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-VPĐKKĐĐ, ngày / /2023 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum)

Đơn vị thực hiện: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Sa Thầy

STT	Chủ sử dụng đất	Số phát hành GCN	Ngày cấp GCN	Vị trí đất	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	A Thư Y Quír	DH 925942	21-09-2022	Làng Lung, Ya Xiêr	486	16	1193	CLN	
2	Đinh Minh Vương	CU 328830	30-08-2022	Đăk Tang, Rò Koi	350	15	884.8	CLN	
3	Đỗ Văn Nhậm	W 711781	10-12-2002	Nhơn Khánh, Sa Nhơn	32	58	6000	CLN	
4	Nguyễn Thị Tựa	DH 816608	28-09-2022	Đức Lý, Sa Nhơn	30	27	611,2	ONT+HNK	
5	Nguyễn Thị Quỳnh Như	DH 827308	23-12-2022	Thôn 1, thị trấn Sa Thầy	153	39	277.1	HNK	
6	Nguyễn Duy Tâm - Nguyễn Thị Thùy Linh	DH 925965	14-10-2022	Thôn 1, thị trấn Sa Thầy	143	39	585.8	HNK	
7	Lê Văn Lượng	DH 899714	12-08-2022	Thôn 3, thị trấn Sa Thầy	114	65	162.2	ODT+NKH	
8	Nguyễn Văn Cường Đậu Thị Hinh	AP 360204	08-05-2009	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy	29	90	1924	ODT+NKH	
9	Nguyễn Đình Côi	Q 290821	15-10-1999	Bình Trung, Sa Bình	53, 54	09	8350	ĐRM	
10	Mai Bá Nghệ Lâm Thị Lựu	AC 863839	22-11-2004	Thôn 4, thị trấn Sa Thầy	15	74	1443	ODT+NKH	
11	Nguyễn Trọng Linh Tôn Thị Thu Vân	BD 353606	02-12-2011	Thôn 3, thị trấn Sa Thầy	81A	67	62	ODT	
12	Nguyễn Viết Thanh Nguyễn Thị Thúy	DĐ 211833	21-07-2022	Thôn Sơn An, Sa Sơn	147	25	47450	CLN	
13	Nguyễn Tấn Long Nguyễn Thị Hòa	CU 328244	01-02-2021	Nghĩa Dũng, Sa Nghĩa	453	48	200	ONT	
14	Nguyễn Văn Hùng	AĐ 952535	07-03-2006	Thôn Bình Trung, xã Sa Bình	137A	1	323	ONT+HNK	
15	Phạm Lãnh Lê Thị Dung	AG 536802	10-01-2009	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy	101	78	276.6	ODT+NKH	
16	Dương Thanh Toàn Nguyễn Thị Lộc	Đ 490041	30/8/2004	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy	128	85	175.3	ODT	

							4.7	ODT+CLN	
18	Phạm Thị Ngọc Ánh	DK 792429	15/6/2023	Thôn 4, thị trấn Sa Thầy	52	75	273	ODT+CLN	

Ngày 11 tháng 07 năm 2023

Người lập

Võ Văn Hường